

# PHỤ LỤC





SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

**Mã số doanh nghiệp: 0313525679**

*Đăng ký lần đầu: ngày 09 tháng 11 năm 2015*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: 6, ngày 16 tháng 12 năm 2021*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ  
THƯƠNG MẠI HIỆP HÒA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HIEP HOA TRADING INVESTMENT REAL  
ESTATE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

21/22A Trường Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0862 550 707

Fax:

Email: thanhloan\_licogi168@yahoo.com.vn Website:

**3. Vốn điều lệ** 30.000.000.000 đồng

*Bằng chữ: Ba mươi tỷ đồng*

**4. Danh sách thành viên góp vốn**

| STT | Tên thành viên | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức  | Phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|-----------|---|---|-----------|---|---------|
| 1   | HÀ VĂN HẢI     | Việt Nam  | 2/3 Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam | 21.000.000.000  | 70,000    | 02407000019<br>7  |         |



|   |            |          |   |               |        |                  |  |
|---|------------|----------|---|---------------|--------|------------------|--|
| 2 | HÀ SƠN NAM | Việt Nam | 2/3 Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam | 9.000.000.000 | 30,000 | 00120300410<br>5 |  |
|---|------------|----------|---|---------------|--------|------------------|--|

**5. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: **HÀ VĂN HẢI**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *27/04/1970*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *024070000197*

Ngày cấp: *10/09/2018*

Nơi cấp: *Cục Trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG Về dân cư*

Địa chỉ thường trú: *2/3 Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *2/3 Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

**V. TRƯỞNG PHÒNG**



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

*Nguyễn Trung Chánh*



2.1.1

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **131** /QĐ-UBND *Bắc Giang, ngày 03 tháng 03 năm 2016*

**QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;  
Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;  
Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 652/BC-SKHĐT ngày 18 tháng 12 năm 2015; Công văn số 102/SKHĐT-KTĐN ngày 03/02/2016 và hồ sơ kèm theo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp thuận nhà đầu tư:

**CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HIỆP  
HÒA**

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh 0313525679 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/11/2015.

Địa chỉ : 2/3 Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

*Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp*

Bà Nguyễn Thị Thanh Loan; Sinh ngày 01/9/1978

Chứng minh thư nhân dân số: 026050085 do Công thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2015.

Địa chỉ thường trú: 2/3 Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở hiện tại: 2/3 Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0983.296.499

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

**Điều 1. Nội dung dự án đầu tư:**

1. Tên dự án đầu tư: **XÂY DỰNG CHỢ HẠNG II TRUNG TÂM  
HUYỆN HIỆP HÒA**

2. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng chợ hạng II huyện Hiệp Hòa.

3. Quy mô dự án:



Đầu tư xây dựng chợ hạng II huyện Hiệp Hòa với quy mô 361 điểm kinh doanh.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

5. Diện tích đất thực hiện dự án: 5.600 m<sup>2</sup>.

6. Tổng vốn đầu tư: **65.868.000.000 đồng** (Sáu mươi lăm tỷ, tám trăm sáu mươi tám triệu đồng).

Trong đó:

- Vốn tự có: 32.934.000.000 đồng

- Vốn vay: 32.934.000.000 đồng

7. Thời hạn thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Hoàn thành thủ tục đầu tư: Tháng 02/2016

- Hoàn thành các thủ tục về đất đai: Từ tháng 03/2016 đến tháng 04/2016

- Xây dựng các hạng mục công trình: Từ 04/2016 đến tháng 02/2017

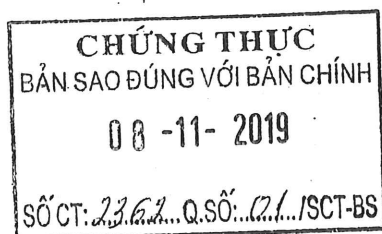
- Hoàn thành và đi vào hoạt động: Tháng 02/2017.

**Điều 2.** Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Theo quy định hiện hành của nhà nước.

**Điều 3.** Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án: Theo quy định hiện hành của nhà nước và cam kết của nhà đầu tư.

**Điều 4.** Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư: Kể từ ngày ký cho đến hết thời gian hoạt động của dự án.

**Điều 5.** Quyết định này được lập thành 04 (Bốn) bản gốc; 01 bản cấp cho nhà đầu tư; 01 bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư; 01 bản gửi UBND huyện Hiệp Hòa và 01 bản lưu tại Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư./.



CHỦ TỊCH  
VŨ NGỌC TRƯỜNG

BẢN SAO

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 622 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 15 tháng 10 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án  
“Xây dựng chợ hạng II trung tâm huyện Hiệp Hòa”

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 568/TT-TNMT ngày 18/10/2016,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Xây dựng chợ hạng II trung tâm huyện Hiệp Hòa” tại thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa do Công ty TNHH bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa làm chủ đầu tư đã được Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thông qua.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau:

1. Đầu tư xây dựng hoàn thiện các công trình xử lý chất thải của dự án đảm bảo các chất thải được xử lý đạt các tiêu chuẩn hiện hành còn bắt buộc áp dụng, các quy chuẩn kỹ thuật về môi trường hiện hành có liên quan trước khi thải ra môi trường;

2. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các quy định khác của pháp luật hiện hành;

3. Trong quá trình hoạt động nếu chủ dự án xử lý chất thải không đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường, gây ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường thì chủ dự án phải tạm ngừng hoạt động để sửa chữa, khắc phục và bị xử phạt theo quy định của pháp luật;





4. Trong quá trình triển khai thực hiện Dự án, nếu có những thay đổi về nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Xây dựng chợ hạng II trung tâm huyện Hiệp Hòa” tại thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa do Công ty TNHH bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa làm chủ đầu tư và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

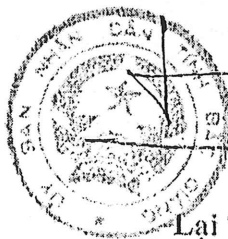
Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và những yêu cầu nêu tại Quyết định này.

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa; Chủ tịch UBND thị trấn Thắng; tổ chức, cá nhân có liên quan và Công ty TNHH bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: ĐC

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lại Thanh Sơn;
- CCBVMT thuộc Sở TN&MT (lưu h/s);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + PVPNN, TH, TN, ĐT, TKCT;
- + Lưu: VT, MT.Bình.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Thanh Sơn

CHỨNG THỰC  
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
SỐ CT: 11/SĐ.....Q.SỐ: 01.....SCT-BS  
Ngày 02...tháng 12...năm 2016..



PHÓ CHỦ TỊCH  
DƯƠNG DUY NAM



BẢN SAO

CÔNG AN TỈNH BẮC GIANG CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
PHÒNG CẢNH SÁT PCCC & CNCH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1052/TD-PCCC

Mẫu số PC03  
Ban hành kèm theo Thông tư  
số 66/2014/TT-BCA,  
ngày 16/12/2014

**GIẤY CHỨNG NHẬN  
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Điều 7 Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 01 ngày 9/18/2016 của: Công ty TNHH BĐSĐT TM HIỆP HÒA

Người đại diện là Ông/Bà: Nguyễn Thị Thanh Loan Chức danh: Giám đốc

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC & CNCH

**CHỨNG NHẬN:**

CÔNG TRÌNH CHỢ HÀNG II TRUNG TÂM HUYỆN HIỆP HÒA

Địa điểm xây dựng: TT Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Chủ đầu tư/chủ phương tiện: Công ty TNHH BĐSĐT TM HIỆP HÒA

Đơn vị lập dự án/thiết kế: Công ty TNHH công nghệ kỹ thuật Thành Nam

Đã được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy các nội dung sau:

- Giao thông phục vụ chữa cháy; lối thoát nạn khi có cháy xảy ra
- Hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động;
- Hệ thống cấp nước chữa cháy trong và ngoài nhà; Phương tiện chữa cháy tại chỗ.
- Hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn;

Các yêu cầu kèm theo: Máy bơm chữa cháy có lưu lượng  $Q \geq 143 \text{ l/s}$ ; bể nước phục vụ cho công tác chữa cháy có khối tích không nhỏ hơn  $622 \text{ m}^3$ ; cầu thang số 2 và 3 không được thông với tầng hầm; trang bị mỗi ki-ốt, quầy sạp ít nhất 01 bình chữa cháy MFZ4

theo các tài liệu, bản vẽ ghi ở trang 2, 3

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

SỐ CT: 823 Q.SỐ: 01 SCT-DS

Hiệp Hòa, 24 tháng 8 năm 2016

Nơi nhận:

- Công ty TNHH BĐSĐT TM HIỆP HÒA

- Lưu: PCCC

Bắc Giang ngày 18 tháng 8 năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG



PHÒNG CS-PCCC VÀ CNCH



[illegible]



CÔNG AN TỈNH BẮC GIANG  
PHÒNG CS PCCC&CNCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC03  
Ban hành kèm theo  
Thông tư số  
66/2014/TT-BCA ngày  
16/12/2014

Số: 31.5... / TD-PCCC

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

- Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy chữa cháy;

- Căn cứ Điều 7 Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

- Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy ngày 09/8/2017 của Công ty TNHH bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa.

Người đại diện là bà: Nguyễn Thị Thanh Loan; Chức danh: Tổng Giám đốc.

**PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH**  
**CHỨNG NHẬN:**

**CÔNG TRÌNH: CHỢ HẠNG II TRUNG TÂM HUYỆN HIỆP HÒA (BỔ SUNG).**

Địa điểm: Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Chủ đầu tư: Công ty TNHH bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa.

Đơn vị thiết kế: Công ty TNHH thiết bị PCCC Bắc Giang.

**Đã được thẩm duyệt về PCCC đối với các phòng chiếu phim với nội dung sau:**

- Lối thoát nạn ra khỏi gian phòng;
- Hệ thống báo cháy tự động: Vị trí lắp đặt đầu báo, nút ấn, dây tín hiệu;
- Hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler: Vị trí, quy cách lắp đặt đầu phun và đường ống;
- Hệ thống chữa cháy vách tường: Vị trí, chi tiết lắp đặt đường ống, lăng, vòi chữa cháy;
- Đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn: Số lượng, vị trí lắp đặt;
- Phương tiện chữa cháy tại chỗ: các bình chữa cháy tại chỗ;

**Các yêu cầu kèm theo:**

- Trang bị, bổ sung bình chữa cháy đảm bảo 01 bình/50m<sup>2</sup>;
- Tổ chức nghiệm thu về PCCC trước khi đưa công trình vào hoạt động theo quy định./

**Nội nhận:**

- Công ty TNHH bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa;
- Lưu PCCC.

Bắc Giang, ngày 15 tháng 8 năm 2017.

**TRƯỞNG PHÒNG**



**TRƯỞNG PHÒNG CS-PCCC VÀ CNCH**  
**THƯỢNG TÁ NGUYỄN VIỆT BÌNH**





**DANH MỤC TÀI LIỆU, BẢN VẼ  
ĐÃ ĐƯỢC THẨM DUYỆT VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

[illegible]



UBND TỈNH BẮC GIANG  
**SỞ XÂY DỰNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Giang, ngày 24 tháng 10 năm 2016

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

Số: 1924/GPXD

(Sử dụng cấp cho các công trình thuộc dự án)

1. Cấp cho: Công ty TNHH Bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa.
  - Người đại diện: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan Chức vụ: Tổng Giám đốc.
  - Địa chỉ: 2/3 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.
2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án: Xây dựng chợ hạng II trung tâm huyện Hiệp Hòa.
  - Trên thửa đất tại: Số 06, Khu 2, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Diện tích: 5.212,2 m<sup>2</sup>.
  - Theo thiết kế do Công ty Cổ phần thiết kế xây dựng và đầu tư thương mại Nghinh Phong, Công ty TNHH Xây dựng Lâm Phạm lập.
  - Đơn vị thẩm định Sở Xây dựng Bắc Giang, đơn vị thẩm tra kết cấu Viện Xây dựng công trình biển- Trường Đại học Xây dựng.
  - Tổng số công trình được cấp phép xây dựng: 01 công trình, cụ thể:
    - + Công trình: Nhà chợ chính (Công trình ký hiệu A trên bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng định vị công trình). Gồm các nội dung:
      - + Cốt sân đường hoàn thiện: từ cốt +21,5m đến cốt +22,95m (theo hồ sơ bản vẽ Quy hoạch tổng mặt bằng được thỏa thuận).
      - + Cốt nền xây dựng công trình (cốt ±0,00 nền từng ki ốt theo địa hình thực tế): Cao hơn cốt hè đường hoàn thiện 0,2m đối với trục 12, 24, trục A và trục P đoạn trục 13, 15; cao hơn hè hoàn thiện từ +0,2m đến +0,45m đối với trục P đoạn từ trục 15 và giữa trục 17, 18; cao hơn hè hoàn thiện từ +0,2m đến +0,45m đối với trục P đoạn từ trục 18 và giữa trục 20, 21.
      - + Mật độ xây dựng: 59,25%. Hệ số sử dụng đất: 2,45.
      - + Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Chỉ giới đường đỏ là ranh giới lô đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Chủ đầu tư; Chỉ giới xây dựng và vị trí xây dựng công trình theo bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng định vị công trình.
      - + Chiều sâu công trình tầng hầm -3,3m tính từ cốt +0,00.
      - + Diện tích xây dựng: 2.765m<sup>2</sup> (kích thước công trình: Chiều dài theo trục A 75,6m, theo trục P dài 79,2m).



+ Chiều cao công trình (từ cột  $\pm 0,00$  lên đỉnh nóc mái tôn là 15,1m, chiều tới tum giữa trục 12 và 24 là 19,2m).

+ Số tầng: 03 tầng nổi, 01 tầng lửng trực từ trực 1 đến giữa trực 8-:9 và từ trực 13 đến giữa trực 20-:21, 01 tầng hầm và tum tại giữa trực 23 và 24.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Hợp đồng thuê đất số 1567/HĐTD ngày 08/8/2016 giữa UBND tỉnh Bắc Giang (Người đại diện Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường) và Công ty TNHH Bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa.

4. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

5. Nội dung khác: Đề nghị chủ đầu tư thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định trước khi triển khai dự án. / *Handwritten signature*

- Công ty TNHH Bất động sản ĐTTM Hiệp Hòa;
- Đội Q. lý T. tự GTXD&MT huyện Hiệp Hòa (theo dõi, giám sát thực hiện);
- Lưu: MC, VP, QLN, PGD phụ trách.

- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Các Sở: KHĐT, TN&MT;
- UBND huyện Hiệp Hòa;
- UBND thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa.

**KT, GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Đô



## CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng, cơ quan quản lý đất đai, xây dựng tại địa phương đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.
6. Khi thi công công trình Chủ đầu tư phải tuân thủ quy định về bảo vệ an toàn lưới điện.

## ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

### 1. Nội dung điều chỉnh:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

### 2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

.....

.....

Bắc Giang, ngày ..... tháng ..... năm.....  
Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng  
(Ký tên, đóng dấu)





Bắc Giang, ngày 03 tháng 8 năm 2017

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

Số: 1347/GPXD

(Sử dụng cấp cho các công trình thuộc dự án)

1. Cấp cho: Công ty TNHH Bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa.  
- Người đại diện: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan Chức vụ: Tổng Giám đốc.  
- Địa chỉ: 2/3 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án: Hạng mục phụ trợ thuộc dự án Xây dựng chợ hạng II trung tâm huyện Hiệp Hòa.

- Trên thửa đất tại: Số 06, Khu 2, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Diện tích: 5.212,2 m<sup>2</sup>.

- Theo thiết kế do Công ty Cổ phần thiết kế xây dựng và đầu tư thương mại Nghinh Phong.

- Đơn vị thẩm định Sở Xây dựng Bắc Giang.

- Tổng số công trình được cấp phép xây dựng: 04 hạng mục công trình, cụ thể:

2.1. Hạng mục công trình: Ki ốt loại 3 (Công trình ký hiệu B trên bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng định vị công trình). Gồm các nội dung:

- Diện tích xây dựng tầng 1: 207,8m<sup>2</sup> (kích thước công trình: 38,07mx3,72m và 17,38mx4,17m).

- Tổng diện tích sàn: 207,8m<sup>2</sup>.

- Chiều cao công trình (từ cốt ±0,00 nền nhà lên đỉnh mái tôn): 3,9m.

- Số tầng: 01 tầng. Công trình cấp IV.

- Cốt nền xây dựng công trình (cốt ±0,00) cao hơn cốt sân đường hoàn thiện 0,2m.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Chỉ giới đường đỏ là ranh giới lô đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Chủ đầu tư; Chỉ giới xây dựng và vị trí xây dựng công trình theo bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng định vị công trình.

2.2. Hạng mục công trình: Khu bán hàng tươi sống (Công trình ký hiệu C trên bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng định vị công trình). Gồm các nội dung:

- Diện tích xây dựng tầng 1: 331,44m<sup>2</sup> (kích thước công trình: 33,82mx9,8m).

- Tổng diện tích sàn: 331,44m<sup>2</sup>.

- Chiều cao công trình (từ cốt ±0,00 nền nhà lên đỉnh mái tôn): 6,3m.

- Số tầng: 01 tầng. Công trình cấp IV.



- Cốt nền xây dựng công trình (cốt  $\pm 0,00$ ) cao hơn cốt sân đường hoàn thiện 0,2m.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Chỉ giới đường đỏ là ranh giới lô đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Chủ đầu tư; Chỉ giới xây dựng và vị trí xây dựng công trình theo bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng định vị công trình.

2.3. Hạng mục công trình: Khu vệ sinh (Công trình ký hiệu E trên bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng định vị công trình). Gồm các nội dung:

- Diện tích xây dựng tầng 1: 29,36m<sup>2</sup> (kích thước công trình: 6,75mx4,35m).

- Tổng diện tích sàn: 29,36m<sup>2</sup>.

- Chiều cao công trình (từ cốt  $\pm 0,00$  nền nhà lên đỉnh mái tôn): 4,4m.

- Số tầng: 01 tầng. Công trình cấp IV.

- Cốt nền xây dựng công trình (cốt  $\pm 0,00$ ) cao hơn cốt sân đường hoàn thiện 0,2m.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Chỉ giới đường đỏ là ranh giới lô đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Chủ đầu tư; Chỉ giới xây dựng và vị trí xây dựng công trình theo bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng định vị công trình.

2.4. Hạng mục công trình: Hạng mục phụ trợ ngoài nhà

+ Hạng mục phụ trợ ngoài nhà (Sân đường nội bộ, bể nước ngầm, hệ thống cấp thoát nước, bể xử lý nước thải là các hạng mục thuộc đất của chủ đầu tư được Sở Tài nguyên và Môi trường hợp đồng cho thuê đất tại Hợp đồng thuê đất số 1567/HĐTD ngày 08/8/2016 giữa UBND tỉnh Bắc Giang (Người đại diện Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường) và Công ty TNHH Bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa với diện tích 5.212,2m<sup>2</sup>.

+ Cốt sân đường hoàn thiện: từ cốt +21,5m đến cốt +22,95m (theo hồ sơ bản vẽ Quy hoạch tổng mặt bằng được thỏa thuận).

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Chỉ giới đường đỏ là ranh giới lô đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Chủ đầu tư; Chỉ giới xây dựng và vị trí xây dựng công trình theo bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng định vị công trình.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Hợp đồng thuê đất số 1567/HĐTD ngày 08/8/2016 giữa UBND tỉnh Bắc Giang (Người đại diện Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường) và Công ty TNHH Bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa.

4. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng./.

Nơi nhận: *Như*

- Công ty TNHH Bất động sản ĐTTM Hiệp Hòa;
- Đội Q.Lý T.tư GTXD&MT huyện Hiệp Hòa (theo dõi, giám sát thực hiện);
- Lưu: MC, VP, QLNN, PGĐ phụ trách.

Bản điện tử:

- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Các Sở: KHĐT, TN&MT;
- UBND huyện Hiệp Hòa;
- UBND thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Đô



## CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng, cơ quan quản lý đất đai, xây dựng tại địa phương đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.
6. Khi thi công công trình Chủ đầu tư phải tuân thủ quy định về bảo vệ an toàn lưới điện.

## ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

### 1. Nội dung điều chỉnh:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

### 2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

.....

.....

Bắc Giang, ngày ..... tháng ..... năm.....  
Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng  
(Ký tên, đóng dấu)



UBND TỈNH BẮC GIANG  
**SỞ XÂY DỰNG**

Số: 2122/SXD-CCGD

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Giang, ngày 04 tháng 10 năm 2018

V/v thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng tầng hầm, tầng 1 (đoạn trục 1-6 từ A-P) nhà chợ chính và hạng mục phụ trợ thuộc dự án Xây dựng Chợ hạng II Trung tâm huyện Hiệp Hòa.

Kính gửi: Công ty TNHH Bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 535/2016/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình số 03/BC-KHC ngày 22/01/2018 của Công ty TNHH Bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa về việc hoàn thành thi công xây dựng hạng mục phụ trợ và tầng hầm, tầng 1 nhà chợ chính thuộc dự án Xây dựng Chợ hạng II Trung tâm huyện Hiệp Hòa; Báo cáo số 18/BC-HH ngày 14/9/2018 về kết quả thực hiện công tác hoàn thành thi công xây dựng công trình.

Sau khi xem xét hồ sơ, phối hợp với các Sở, Ngành có liên quan và UBND huyện Hiệp Hòa kiểm tra hiện trường hạng mục công trình, Sở Xây dựng thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu trước khi đưa hạng mục công trình vào sử dụng như sau:

**I. Thông tin về công trình:**

1. Tên công trình: Chợ hạng II trung tâm huyện Hiệp Hòa.
2. Chủ đầu tư: Công ty TNHH Bất động sản đầu tư thương mại Hiệp Hòa.
3. Địa điểm xây dựng: thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
4. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng cấp II.
5. Các nhà thầu chính tham gia xây dựng công trình:
  - Nhà thầu khảo sát, thiết kế: Công ty cổ phần thiết kế xây dựng và thương mại Nghinh Phong; Công ty TNHH xây dựng Lâm Phạm.

- Nhà thầu thi công xây dựng: Công ty TNHH MTV xây dựng Hà Nam; Công ty TNHH xây dựng Lâm Phạm; Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng Vũ Hoàng Dương.

- Đơn vị giám sát thi công xây dựng: Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Xương Giang.

6. Quy mô và giải pháp xây dựng công trình:

Nhà chợ chính: Nhà có quy mô diện tích xây dựng 2765m<sup>2</sup>, tổng diện tích sàn 12760m<sup>2</sup>, 03 tầng nổi và 01 tầng hầm có diện tích 2744m<sup>2</sup>; móng cọc bê tông ly tâm đường kính D400, thân, cột, dầm, sàn đổ bê tông cốt thép.

Nhà phụ trợ: Kí ốt loại 3 có kích thước 38,07x3,72m và 17,38x4,17m, tầng cao: 01 tầng; khu bán hàng tươi sống có kích thước 33,82x9,8m, tầng cao: 01 tầng; hạng mục khu vệ sinh có kích thước 6,75x4,35m, tầng cao: 01 tầng; hạng mục nhà phụ trợ ngoài nhà: sân đường nội bộ, bể nước ngầm, hệ thống cấp thoát nước, bể xử lý nước thải.

7. Thời gian thực hiện:

- Ngày khởi công: 10/8/2016.

- Ngày hoàn thành: 30/6/2018 (hoàn thành tầng 1, tầng hầm và các hạng mục phụ trợ).

## **II. Hiện trạng chất lượng hạng mục công trình:**

Tại thời điểm kiểm tra, hạng mục phụ trợ và tầng 1 (đoạn trục 1-6 từ A-P), tầng hầm (đoạn trục 1-6 từ A-P) nhà chợ chính thuộc dự án Xây dựng Chợ hạng II Trung tâm huyện Hiệp Hòa đã thi công cơ bản hoàn thành theo thiết kế được duyệt, một số nội dung còn tồn tại theo văn bản số 1478/SXD-CCGD ngày 20/7/2018 đã được chủ đầu tư rà soát, khắc phục cơ bản phù hợp theo quy định. Tuy nhiên, chiều rộng 02 lối đi phụ giữa các Kí ốt trong tầng 1 nhà chợ chính chưa đảm bảo theo quy định.

## **III. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật:**

Hồ sơ hoàn thành công trình cơ bản đầy đủ theo Phụ lục III, Thông tư số 26/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng. Tuy nhiên, còn thiếu sót một số nội dung sau:

- Biên bản giao nhận mặt bằng không ghi rõ ngày tháng, không có chữ ký của chủ đầu tư, tư vấn giám sát; một số biên bản lấy mẫu tại hiện trường không có ghi tên mẫu, số lượng nhưng vẫn được nhà thầu và đơn vị tư vấn ký xác nhận; nghiệm thu vật liệu đầu vào không ghi rõ chủng loại vật liệu theo quy định;

- Thiếu báo cáo hoàn thành hạng mục công trình của tổ chức, cá nhân thực hiện giám sát thi công xây dựng; chưa có biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình theo quy định.

## **IV. Kết luận**

Hạng mục phụ trợ và tầng 1 (đoạn trục 1-6 từ A-P), tầng hầm (đoạn trục 1-6 từ A-P) nhà chợ chính thuộc dự án Xây dựng Chợ hạng II Trung tâm huyện Hiệp Hòa cơ bản đủ điều kiện để tổ chức nghiệm thu đưa vào sử dụng. Đề nghị Chủ đầu tư cùng nhà thầu liên quan kiểm tra, rà soát khắc phục các nội dung tồn tại nêu trên trước khi nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng để công trình đảm bảo chất lượng, an toàn toàn trong quá trình khai thác sử dụng và sớm triển khai hoàn thiện phần công việc còn lại của dự án./.

Nơi nhận 

- Như trên;

- Lưu: VT, CCGĐ.

Bản điện tử:

- Lãnh đạo Sở.

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Việt Phong**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----\*\*\*-----



## BIÊN BẢN NGHIỆM THU BÀN GIAO

Số: 021/BBNTBG/BG-NL

Hôm nay, ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại Công ty TNHH Bất Động Sản Đầu tư Thương mại Hiệp Hoà

**BÊN A ( Bên mua): CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HIỆP HOÀ**

Đại diện : Bà Nguyễn Thị Thanh Loan Chức vụ: Giám Đốc

Tel : 0909296499

Fax : .....

**BÊN B ( Bên bán): CÔNG TY TNHH BĐS HẢI NAM BẮC GIANG**

Đại diện : Bà Nguyễn Thu Hằng Chức vụ: Phó Giám đốc

Tel : 0383792811



| Stt | Tên thiết bị   | ĐVT            | SL | Nhà SX   |
|-----|--|----------------|----|----------|
| I   | <b>PHẦN THU GOM NƯỚC THẢI</b>  |                |    |          |
| 1   | Ống lắng trung tâm bằng inox D= 600, h=3000 mm bằng inox   | Cái            | 1  |          |
| 2   | Máng thu nước từ bể lắng sang bể yếm khí bằng inox   | Cái            | 1  |          |
| 3   | Song chắn rác bằng inox  | Cái            | 1  | Việt Nam |
| 4   | Bơm nước thải thả chìm (1 chạy, 1 dự phòng)<br>EVERGUSH Q = 10 - 15m <sup>3</sup> /h. N = 1HP 3 pha /380v.<br>Cấp độ bảo vệ IP68 | m <sup>3</sup> | 2  | Đài loan |
| II  | <b>BỂ ĐIỀU HÒA YẾM KHÍ</b>   |                |    |          |
| 1   | Giá thể vi sinh dạng tổ ong  | m <sup>3</sup> | 10 | Việt Nam |
| 2   | Khung inox đỡ giá thể  | Cái            | 1  | Việt Nam |
| 3   | Bơm nước thải thả chìm. EVERGUSH Q = 10 - 15m <sup>3</sup> /h.<br>N = 1HP 3 pha /380v. Cấp độ bảo vệ IP68                        | Cái            | 1  | Đài loan |
| III | <b>BỂ THIẾU KHÍ</b>  |                |    |          |
| 1   | Khung inox đỡ giá thể  |                | 1  | việt nam |
| 2   | Giá thể vi sinh dạng quả cầu   | m <sup>3</sup> | 6  | Việt Nam |



|           |  |     |   |          |
|-----------|--|-----|---|----------|
| <b>IV</b> | <b>BỂ XỬ LÝ VI SINH HIỆU KHÍ CÔNG NGHỆ MÀNG MBR</b>  |     |   |          |
| 1         | Máy thổi khí đặt chìm  | Cái | 2 | Đài Loan |
| 2         | Màng MBR theo yêu cầu chủ đầu tư lắp 50 % trước (50m2 màng = 10 modul), khi có nhu cầu lắp bổ xung     | Bộ  | 1 |          |
| 3         | Giá đỡ màng bằng inox SS304  |     | 1 | Việt Nam |
| 4         | Bơm hút nước màng: Q = 6m3/h ( Bơm này hiện đang tìm kiếm loại đầu inox đúc) giá tạm tính              | Cái | 1 | Đài loan |
| 5         | Bơm tuần hoàn nước, bùn ( bơm chìm): EVERGUSH Q = 10 - 15m3/h. N = 1HP 3 pha /380v. Cấp độ bảo vệ IP68 | Cái | 1 | Đài loan |
| <b>V</b>  | <b>BỂ TRUNG HÒA</b>  |     |   |          |
| 1         | Bơm rửa màng MBR 220V, 750W  | Cái | 1 | Italy    |
| <b>VI</b> | <b>HỆ THỐNG KHÁC</b>   |     |   |          |
| 1         | Tủ điện điều khiển chạy tự động và dây dẫn chạy trong nội bộ trạm                                      | Cái | 1 | Việt Nam |
| 2         | Đường ống lắp đặt sắt tráng kẽm và PVC   | hệ  | 1 | Việt Nam |
| 3         | Vận chuyển   | hệ  | 1 | Việt Nam |
| 4         | Lắp đặt, chạy thử và chuyển giao quy trình   | hệ  | 1 | Việt Nam |
| 5         | Vận hành, nuôi cấy vi sinh gồm: nhân công, giống vi sinh, vi lượng                                     | Lần | 1 | Việt Nam |

Tình trạng hàng hóa khi bàn giao:

☐ Mới 100%

☐ Đúng chủng loại-tính năng kỹ thuật

Các nhận xét khác:

Sau khi tiến hành kiểm tra, chúng tôi cùng đi đến kết luận:

Bên cung cấp đã thực hiện đúng các điều khoản bàn giao hàng hoá như hợp đồng ký kết. Biên bản này được làm thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**



NGUYỄN THỊ THANH LOAN

**ĐẠI DIỆN BÊN B**



HÀ THỤ HẠNG







# HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH

## HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI



CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HIỆP HOÀ  
ĐỊA ĐIỂM: KHU II, THỊ TRẤN THẮNG, HIỆP HOÀ, BẮC GIANG  
CÔNG SUẤT: 40M<sup>3</sup>/ NGÀY ĐÊM

Hiệp Hoà, năm...



## I. VẬN HÀNH THIẾT BỊ TRONG HỆ THỐNG

Hệ thống chạy tự động hoàn toàn hàng ngày có người kiểm tra xem có khâu nào không hoạt động thì tiến hành sửa chữa gồm các thiết bị sau:

### 1. Bơm cấp (Lắp chìm)

Chế độ hoạt động:

- Hoạt động tự động:
- Chuyển công tắc **Bơm cấp** (MAN/OFF/AUTO) trên tủ điều khiển sang vị trí AUTO. Bơm sẽ được kích hoạt tự động bởi phao điện theo mức đầy. (Phao điện được lắp tại hồ thu)
- Bơm sẽ ngừng khi phao ở mức cạn.
- Hoạt động bằng tay:
- Chuyển công tắc **Bơm Điều Hòa** (MAN/OFF/AUTO) trên tủ điều khiển sang vị trí MAN để chạy tay, sang OFF để tắt bơm.

### 2. Bơm thổi khí 1 – Bơm thổi khí 2 (Lắp chìm)

Chế độ hoạt động

- Hoạt động tự động:
- Chuyển công tắc Bơm thổi khí 1 – Bơm thổi khí 2 - (MAN/OFF/AUTO) trên tủ điều khiển sang vị trí AUTO.
- 02 bơm thổi khí sẽ hoạt động đồng thời theo **Timer thời gian** được cài đặt trên tủ điện điều khiển.
- Hoạt động bằng tay:
- Chuyển công tắc Bơm thổi khí 1 – Bơm thổi khí 2 (MAN/OFF/AUTO) trên tủ điều khiển sang vị trí MAN để chạy tay, sang OFF để tắt máy.

### 3. Bơm Hút lọc (lắp cạnh tủ)

Chế độ hoạt động:

- Hoạt động tự động:
- Chuyển công tắc **Bơm hút** (MAN/OFF/AUTO) trên tủ điều khiển sang vị trí AUTO.
- Bơm sẽ được kích hoạt tự động theo **timer thời gian** cài đặt trên tủ điều khiển.
- Hoạt động bằng tay:
- Chuyển công tắc **Bơm hút** (MAN/OFF/AUTO) trên tủ điều khiển sang vị trí MAN để chạy tay, sang OFF để tắt máy.

### 4. Bơm định lượng cấp hóa chất khử trùng jeven - (khử trùng) (Cạnh tủ điện)

Chế độ hoạt động

- Hoạt động tự động:
- Chuyển công tắc **khử trùng** (MAN/OFF/AUTO) trên tủ điều khiển sang vị trí AUTO.



- Van điện sẽ được kích hoạt tự động mở theo quy trình hoạt động **hút màng MBR**.
- o Hoạt động bằng tay:
  - Chuyển công tắc **khử trùng** (MAN/OFF/AUTO) trên tủ điều khiển sang vị trí MAN để chạy tay, sang OFF để tắt.

### 5. Bơm rửa màng lọc (Cạnh bơm hút)

Chế độ hoạt động

- o Hoạt động tự động:
  - Chuyển công tắc bơm **rửa màng** (MAN/OFF/AUTO) trên tủ điều khiển sang vị trí AUTO.
  - Bơm rửa màng sẽ được kích hoạt tự động theo phao ở mức đầy và đồng thời theo tín hiệu **Timer thời gian** được cài đặt trên tủ điện
- o Hoạt động bằng tay:
  - Chuyển công tắc **bơm rửa màng** (MAN/OFF/AUTO) trên tủ điều khiển sang vị trí MAN để chạy tay, sang OFF để tắt máy.

## GIẢI QUYẾT SỰ CỐ TRONG VẬN HÀNH

| Thiết bị  | Những sự cố                          | Nguyên nhân  | Cách phát hiện                            | Biện pháp khắc phục                                   |
|---|--------------------------------------|--|---|---|
| <b>I. MÁY MÓC THIẾT BỊ CHÍNH TRONG HỆ THỐNG</b> |                                      |  |   |   |
| 1. Tủ điện điều khiển                           | - Không hoạt động                    | - Mất điện<br>- Cầu chì hỏng<br>- Tiếp điểm công tắc tổng tiếp xúc không tốt | - Tủ điện                                 | - Nguồn điện dự phòng<br>- Thay cầu chì<br>- Thay mới |
|   | - Rò rỉ nhiệt bị nhảy                | - Giảm áp<br>- Quá tải<br>- Bị hỏng  | - Đèn báo trip<br>- Kiểm tra bơm          | - Khởi động lại<br>- Tăng bơm<br>- Thay mới           |
|   | - Man & Auto tiếp xúc không tốt      | - Tiếp điểm bị mòn<br>- Dây điều khiển bị hỏng                               | - Đèn báo                                 | - Tiến hành vệ sinh hoặc thay mới<br>- Thay mới       |
|   | - Các công tắc tơ kêu                | - Giảm áp<br>- Tiếp điểm bị mòn  | - Phát tiếng kêu                          | - Khởi động lại<br>- Tiến hành vệ sinh hoặc thay mới  |
| 2. Dây điện                                     | - Mối nối sút                        |  | - Đèn sáng nhưng thiết bị không hoạt động | - Nối lại   |
|   | - Cháy dây                           |  |   | - Thay dây  |
| 3. Bơm Cấp                                      | - Bơm hoạt động nhưng không lên nước | - Vật cứng chèn cánh bơm   |   | - Vệ sinh bơm   |
|   | - Bơm hoạt động nhưng lên ít nước    | - Bị kẹt rác<br>- Điện áp không đủ   |   | - Vệ sinh bơm<br>- Khởi động lại                      |
|   | - Bơm không hoạt động                | - Cháy bơm<br>- Mất điện   |   | - Thay bơm<br>- Kiểm tra và khởi động lại             |
|   | - Máy không hoạt động                | - Mất điện<br>- Cháy động cơ   |   | - Kiểm tra khởi động lại                              |





|  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|
| 4. Bơm thổi khí                                |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bơm thổi khí</li> <li>- Quan sát tại các bể thổi khí</li> </ul> | - Quần hoặc thay mới   |
|  | - Hoạt động nhưng không có khí   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra Van 1 chiều ngay đầu ra máy thổi khí</li> <li>- Kiểm tra các van điều chỉnh khí</li> </ul> |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay van 1 chiều</li> <li>- Mở tất cả các van điều chỉnh</li> </ul>               |
| 5. Bơm hút lọc                                 | - Bơm không hoạt động  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mất điện</li> <li>- Cháy motor</li> </ul>   | - Bơm hút lọc  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra và khởi động lại</li> <li>- Quần lại hoặc thay mới</li> </ul>            |
|  | - Bơm hoạt động nhưng nước không lên   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bị kẹt rác</li> <li>- Vật cứng chèn cánh bơm</li> </ul>   |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh bơm</li> <li>- Kiểm tra vệ sinh bơm</li> </ul>                            |
| 6. Bơm rửa màng lọc                            | - Bơm không hoạt động  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mất điện</li> <li>- Cháy motor</li> </ul>   | - Bơm rửa màng lọc   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra và khởi động lại</li> <li>- Quần lại hoặc thay mới</li> </ul>            |
|  | - Bơm hoạt động nhưng nước không lên   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bị kẹt rác</li> <li>- Vật cứng chèn cánh bơm</li> </ul>   |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh bơm</li> <li>- Kiểm tra vệ sinh bơm</li> </ul>                            |
| 7. Bơm định lượng cấp hoá chất khử trùng javen | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bơm không hoạt động</li> <li>- Bơm hoạt động nhưng nước không chảy</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mất điện</li> <li>- Cháy motor</li> <li>- Bị kẹt rác</li> </ul>                                     |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra</li> <li>- Thay Van</li> <li>- Mở vệ sinh</li> <li>- Thay van</li> </ul> |
|  |  |  |  |  |





UBND HUYỆN HIỆP HOÀ  
TRUNG TÂM QLTTGT& MT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hiệp Hoà, ngày 01 tháng 01 năm 2023

**HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ VỆ SINH**  
Số: 18/2023 HĐVS-TTQLTTGT&MT

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13, ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường, ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP, ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND, ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 của UBND huyện Hiệp Hòa về việc phê duyệt giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Hiệp Hòa năm 2021.

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay ngày 01 tháng 01 năm 2022, tại Trung tâm Quản lý trật tự giao thông xây dựng và Môi trường; hai bên gồm có:

**BÊN THUÊ DỊCH VỤ THU GOM RÁC (Bên A)**

Tên đơn vị: Công ty TNHH Bất Động Sản Đầu Tư Thương Mại Hiệp Hòa

Đại diện: Hà Văn Hải Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Địa chỉ: 21/22A Trường Sơn, phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 0983.296.499

Thuộc đối tượng: Công ty

**BÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ THU GOM RÁC (Bên B)**

Tên đơn vị: Trung tâm Quản lý trật tự giao thông xây dựng và Môi trường huyện Hiệp Hòa.

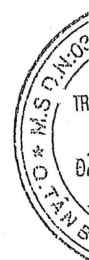
Đại diện: Ông Nguyễn Đình Dũng Chức vụ: Giám đốc.

Điện thoại: (0240).3506988

Địa chỉ: Dinh Hương - thị trấn Thắng - Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Mã QHNS : 1131161

Tài khoản : 3712.3.1131161 tại : Kho bạc nhà nước huyện Hiệp Hòa.







Sau khi trao đổi; hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản như sau:

**Điều 1:** Theo đề nghị của bên A, bên B nhận thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt của bên A tại 3 cơ sở.

**Điều 2 : Quyền và nghĩa vụ của bên A**

**2.1. Quyền:**

Yêu cầu bên B thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt cho bên A theo đúng các điều khoản đã ký trong hợp đồng.

**2.2. Nghĩa vụ:**

- Tập trung rác thải sinh hoạt của bên A và đặt tại vị trí thuận lợi cho công nhân VSMT đi thu gom.

- Thanh toán tiền dịch vụ vận chuyển và xử lý rác đầy đủ theo hợp đồng ký kết vào ngày 25 hàng tháng.

**Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của bên B**

**3.1. Quyền:**

- Được quyền từ chối, chấm dứt hợp đồng nếu bên A không thực hiện đúng các điều khoản đã ký trong hợp đồng.

- Yêu cầu bên A nghiêm chỉnh chấp hành đúng các điều khoản đã ký trong hợp đồng.

**3.2. Nghĩa vụ:**

- Thu gom rác thải sinh hoạt thông thường, rác thải rắn, không thu gom rác thải y tế, xây dựng, chăn nuôi, nguy hại....

- Vận chuyển rác thải sinh hoạt của bên B hàng ngày.

- Xử lý theo đúng quy định đối với rác thải sinh hoạt.

- Thông báo cho lãnh đạo bên B đối với những hành vi vi phạm các điều khoản đã ký trong hợp đồng.

**Điều 4 : Giá dịch vụ và thời hạn thanh toán.**

- Giá dịch vụ: tính theo quy định của UBND tỉnh tại thời điểm ký kết hợp đồng. Được điều chỉnh bằng văn bản nếu có quy định khác ban hành:

- Mức Giá : 1.205.000đ/ tấn. (quy đổi rác thải: 1m<sup>3</sup>=0,42 tấn)

- Giá trị thanh toán tính theo khối lượng thực tế nghiệm thu.

- Thời gian thanh toán: định kỳ hàng tháng, quý.

- Hình thức thanh toán : Chuyển khoản hoặc tiền mặt.

- Thời hạn của hợp đồng: 01 năm

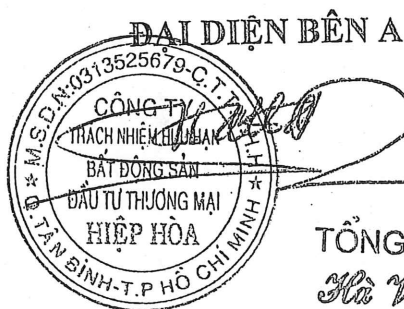
10A  
JGT/  
INL/  
MOT  
JNG  
UON

56  
NG  
HỆM  
DONG  
THUC  
P E  
T.P

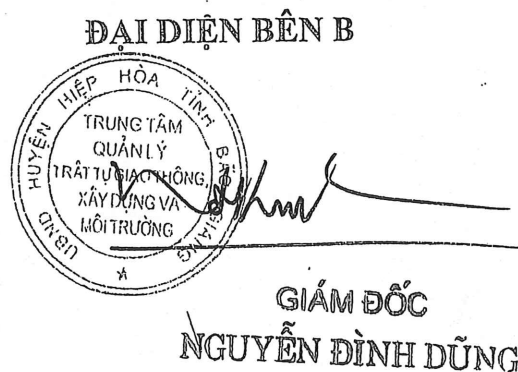


### Điều 5 : Cam kết thực hiện

- Hai bên cam kết thực hiện đúng theo các điều ghi trong bản hợp đồng này.
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có phát sinh, vướng mắc hai bên cùng nhau bàn bạc giải quyết.
- Hợp đồng có giá trị hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. Hợp đồng được lập thành 02 bản có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ 01 bản để thực hiện.



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Hà Văn Hải*





**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG KINH TẾ**

**(V/v: thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn nguy hại,  
chất thải rắn công nghiệp thông thường)**

**Số: 24052023/HĐKT/AS-TMHH**

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/1/2017;

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

- Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 ban hành ngày 17/11/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về luật bảo vệ môi trường;

- Căn cứ Giấy phép xử lý chất thải nguy hại số 123.024.VX do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 22/01/2020 cho Công ty cổ phần công nghệ môi trường An Sinh

- Căn cứ nhu cầu xử lý chất thải và khả năng hai bên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại Công ty cổ phần công nghệ môi trường An Sinh, chúng tôi gồm có:

**BÊN A: CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HIỆP HOÀ**

Địa chỉ: 21/22A Trường Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa điểm thu gom: Khu II, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Mã số thuế: 0313525679

Điện thoại: 0983.296.499

Tài khoản số: 2421133668566 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB)

Đại diện: Ông Hà Văn Hải

Chức vụ: Tổng Giám đốc

**BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG AN SINH**

Địa chỉ: Thôn Phong Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Mã số thuế: 0800754983

Điện thoại: 0220 3717555

Fax: 0220 3717555

Tài khoản số: 0341006990138 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương.

Đại diện: Ông Nguyễn Trọng Quang

Chức vụ: Giám đốc





Sau khi bàn bạc thoả thuận hai bên cùng nhất trí ký kết Hợp đồng kinh tế với những điều khoản sau:

## **ĐIỀU I. NỘI DUNG CÔNG VIỆC**

- Bên A đồng ý giao, Bên B đồng ý nhận vận chuyển và xử lý toàn bộ chất thải rắn nguy hại và chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh trong quá trình hoạt động của bên A đến địa điểm xử lý tại nhà máy xử lý chất thải của Công ty cổ phần công nghệ môi trường An Sinh, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

## **ĐIỀU II. ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN GIAO NHẬN, SỐ LƯỢNG VÀ PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN**

- **Đặc tính chất thải:** Chất thải rắn nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường.

- **Địa điểm giao nhận chất thải:** Tại kho lưu giữ chất thải của bên A tại địa điểm thu gom: Khu II, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (Dự án Chợ hạng II trung tâm huyện Hiệp Hoà).

- **Địa điểm lưu giữ và xử lý:** Tại nhà máy xử lý chất thải của Công ty cổ phần công nghệ môi trường An Sinh, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;

- **Số lượng:** Căn cứ vào lượng chất thải phát sinh của chủ nguồn thải nhưng phải đảm bảo thuận tiện cho việc bốc xếp và vận chuyển của bên B.

- **Phương tiện vận chuyển:** Bên B chịu trách nhiệm bố trí phương tiện vận chuyển chuyên dụng, sắp xếp người cho hàng lên xe.

- **Thời gian thực hiện:** Trong vòng 48 giờ sau khi nhận được yêu cầu bằng Fax, điện thoại, hoặc email của bên A, bên B sẽ bố trí nhân lực và phương tiện vận chuyển chuyên dụng.

## **ĐIỀU III. ĐƠN GIÁ VÀ HÌNH THỨC THANH TOÁN**

### **3.1/ Đơn giá xử lý:**

- Đơn giá trọn gói (bao gồm thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường) là: 12.000.000 đồng/năm (Bằng chữ: Mười hai triệu đồng trên một năm./).

**Ghi chú:** Đơn giá trên là phần bàn giao chất thải  $\leq 1.000$  kg/01 năm và số lần vận chuyển tối đa là 02 lần/01 năm. Nếu khối lượng chất thải bàn giao  $> 1.000$  kg/01 năm thì bên A phải trả thêm cho bên B là 4.500 đồng/01 kg phần vượt thêm đó. Nếu bên A yêu cầu bên B vận chuyển vượt quá 02 lần/01 năm thì bên A phải trả cho bên B là 3.500.000 đồng/01 lần vận chuyển.

- Đơn giá trên chưa bao gồm thuế GTGT.

### **3.2/ Hình thức thanh toán**

- Hai bên sẽ lập biên bản giao nhận, lập chứng từ xử lý chất thải và tổng hợp khối lượng chất thải giao nhận của từng chuyến. Biên bản tổng hợp khối lượng giao nhận, biên bản quyết toán giá trị thực hiện phải do đại diện có thẩm quyền ký, đóng dấu mới có giá trị.





- Kể từ ngày hợp đồng được ký kết, Bên A có trách nhiệm thanh toán đầy đủ kinh phí vận chuyển, xử lý cho bên B trong vòng 20 ngày. Sau bên A nhận được đầy đủ chứng từ để thanh toán

- Bên A thanh toán cho bên B bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản sau:

Tên tài khoản: **Công ty cổ phần công nghệ môi trường An Sinh**

Số tài khoản: **0341006990138** tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương.

#### **ĐIỀU IV. TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN**

##### **4.1/ Trách nhiệm của bên A:**

- Trước mỗi đợt bàn giao chất thải, bên A phải báo trước 48 giờ cho bên B để bên B bố trí nhân lực và phương tiện vận chuyển.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho nhân lực và phương tiện của bên B vào điểm tập kết chất thải để thực hiện bốc xếp chất thải lên phương tiện vận chuyển.

- Đảm bảo thành phần chất thải không được trộn lẫn với các chất thải khác.

- Hỗ trợ nhân lực và xe nâng hạ giúp bên B bốc xếp chất thải lên xe.

- Cử cán bộ, nhân viên hướng dẫn và xác nhận khối lượng chất thải vận chuyển, xử lý đề làm cơ sở nghiệm thu khối lượng và thanh toán.

- Thanh toán đầy đủ kinh phí cho bên B theo đúng nội dung của các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng.

##### **4.2/ Trách nhiệm của bên B:**

- Bố trí nhân lực và phương tiện vận chuyển khi có sự yêu cầu bàn giao chất thải và thông báo cho bên A thời gian đến nhận chất thải.

- Thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy định khi ra vào cơ quan, nội quy PCCC, an toàn vệ sinh môi trường khi làm việc tại địa bàn bên A.

- Thực hiện nhận bàn giao chất thải từ chủ nguồn thải, tổ chức bốc xếp và vận chuyển chất thải bằng phương tiện chuyên dụng đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Vận chuyển đúng khối lượng và đúng chủng loại chất thải của chủ nguồn thải bàn giao cho chủ xử lý. Đảm bảo vận chuyển và xử lý chất thải theo đúng các quy định về vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại. Chịu trách nhiệm giải quyết các sự cố xảy ra trên đường vận chuyển (*kể từ lúc ra khỏi cổng của bên A*).

- Xử lý triệt để và chịu trách nhiệm đến cùng với chất thải của bên A.

- Xác nhận chứng từ xử lý và xuất hóa đơn tài chính cho bên A sau khi đã hoàn thành trách nhiệm của mình.

- Nếu có bất cứ vấn đề gì phát sinh trong quá trình thực hiện đều phải có thông báo bằng văn bản cho bên A để cùng phối hợp giải quyết.





## ĐIỀU V. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính chất khách quan nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc nguy cơ xảy ra chiến tranh,... thì:

+ Hai bên sẽ tiến hành thảo luận tìm cách tháo gỡ khó khăn, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhau trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ.

+ Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa, các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa những ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

+ Thông báo cho bên kia ngay sau khi xảy ra các sự kiện bất khả kháng để cùng phối hợp giải quyết.

## ĐIỀU VI. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Hai bên thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng, không được đơn phương sửa đổi nội dung hay hủy bỏ hợp đồng. Mọi thay đổi liên quan đến hợp đồng đều phải lập thành phụ lục hợp đồng và là bộ phận không thể tách rời với hợp đồng này.

Hai bên không được chuyển nhượng, giao bán hợp đồng này hay bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào trong hợp đồng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản giữa hai bên.

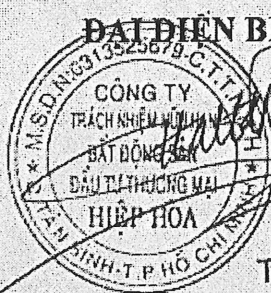
Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng hoặc liên quan đến hợp đồng trước tiên sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải giữa các bên. Nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì tranh chấp sẽ được giải quyết cuối cùng bởi tòa án kinh tế Hải Dương.

## ĐIỀU VII. HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

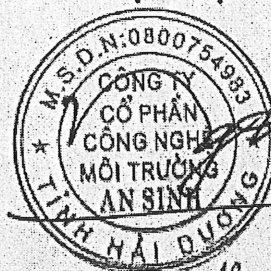
Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến hết ngày 23/5/2024. Khi hết thời hạn hợp đồng nếu không có gì vướng mắc giữa hai bên thì hợp đồng coi như đã được thanh lý. Nếu hai bên có nhu cầu và khả năng hợp tác thì tiếp tục gia hạn hợp đồng hoặc ký kết hợp đồng tiếp theo.

Trong trường hợp một trong hai bên muốn đơn phương chấm dứt hợp đồng thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trước 30 ngày và thực hiện đầy đủ các thủ tục thanh lý hợp đồng.

Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản làm cơ sở thực hiện./.



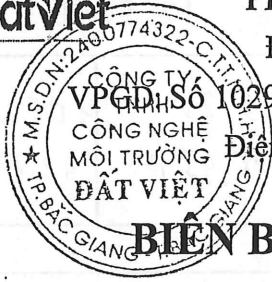
TỔNG GIÁM ĐỐC  
Hà Văn Hải



GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Trọng Quang







**CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG ĐẤT VIỆT**  
**PHÒNG PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG LAB-206**

Địa chỉ: Số 86 đường Đỗ Văn Quýnh, P. Xương Giang, TP. Bắc Giang  
 VPGD, Số 1029 khu D, CCN Dĩnh Kế, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang  
 Điện thoại: 0204 6507 666 - Email: cnmtdatviet@gmail.com

**BIÊN BẢN ĐO ĐẠC/LẤY MẪU VÀ XÁC NHẬN**  
**KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC**

Hôm nay, vào hồi 11 giờ 30, ngày 8 tháng 8 năm 2023

Tại: CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HIỆP HÒA

Địa chỉ: Ngã 6, Ông Tượng, Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (Dự án Chợ  
 hạng II trung tâm huyện Hiệp Hoà)

Chúng tôi gồm:

**I. Đại diện cơ sở: C.TY TNHH BĐS ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HIỆP HÒA**

1. Ông (bà): ...*Nguyễn Ngọc Mui*..., Chức vụ: ...*C.B. Cty*...

**II. Đại diện đơn vị lấy mẫu: Công ty TNHH công nghệ môi trường Đất Việt,  
 Công ty TNHH tư vấn kỹ thuật, thiết bị và công nghệ môi trường Nguyễn Gia**

1. Ông(bà): Đặng Văn Lượng

, Chức vụ: TPHT

2. Ông(bà): Nguyễn Duy Hoàng

, Chức vụ: CBQT

3. Ông(bà): ...*Ngô Xuân Hòa*...

, Chức vụ: CBQT C.ty Ng.Gia

Chúng tôi cùng tiến hành lập Biên bản việc đo đạc /lấy mẫu các thành phần, chỉ tiêu  
 môi trường và xác nhận khối lượng công việc đã thực hiện của Cơ sở như sau:

**III. Điều kiện khí tượng khi đo đạc/lấy mẫu:**

.....*Trời nắng*.....

**IV. Hiện trạng hoạt động của cơ sở khi đo đạc / lấy mẫu:**

.....*đang hoạt động*.....

**V. Nội dung đo đạc/lấy mẫu:**

**1. Mẫu khí: (số mẫu 1..)**

| TT | Vị trí đo đạc, lấy mẫu                       | Ký hiệu mẫu             | Tọa độ địa lý      |                     |
|----|--|-------------------------|--------------------|---------------------|
| 1  | Khí làm việc lấy tại Khu nhà văn phòng       | 0716/08/08/23/<br>KLV01 | 21° 21'<br>16.52"N | 105° 58'<br>43.68"E |
| 2  | khí làm việc lấy tại khu ki ốt, sạp (điểm 1) | 0716/08/08/23/<br>KLV02 | 21° 21'<br>15.62"N | 105° 58'<br>43.43"E |
| 3  | Khí làm việc lấy tại khu ki ốt, sạp (điểm 2) | 0716/08/08/23/<br>KLV03 | 21° 21'<br>15.88"N | 105° 58'<br>43.46"E |
| 4  | Khí làm việc lấy tại khu ki ốt, sạp (điểm 3) | 0716/08/08/23/<br>KLV04 | 21° 21'<br>15.95"N | 105° 58'<br>43.45"E |
|    |  |                         |                    |                     |

**2. Mẫu nước: (số mẫu 1...)**

| STT | Vị trí đo đạc, lấy mẫu  | Ký hiệu mẫu            | Tọa độ địa lý       |                      |
|-----|---|------------------------|---------------------|----------------------|
| 1   | Nước thải lấy sau hệ thống xử lý tập trung trước khi đầu nối với hệ thống thoát nước của khu dân cư | 0716/08/08/23/<br>NT01 | 21° 21'<br>45.95"/N | 105° 58'<br>42.88"/E |

**3. Mẫu đất (số mẫu...0...)**

| STT | Vị trí đo đạc, lấy mẫu | Ký hiệu mẫu | Tọa độ địa lý |  |
|-----|------------------------|-------------|---------------|--|
|     |                        |             |               |  |

**4. Mẫu bùn trầm tích: (số mẫu...0...)**

| STT | Vị trí đo đạc, lấy mẫu | Ký hiệu mẫu | Tọa độ địa lý |  |
|-----|------------------------|-------------|---------------|--|
|     |                        |             |               |  |

**5. Mẫu chất thải rắn: (số mẫu...0...)**

| STT | Vị trí đo đạc, lấy mẫu | Ký hiệu mẫu | Tọa độ địa lý |  |
|-----|------------------------|-------------|---------------|--|
|     |                        |             |               |  |

**VI. Lưu mẫu: (Mẫu nước, Đất, Chất thải rắn, Bùn).**

Cơ sở có yêu cầu lưu mẫu hay không?

☐ Có lưu mẫu.

☒ Không lưu mẫu.

**Ghi chú:** Sau 05 ngày kể từ khi cơ sở nhận kết quả mà không có phản hồi gì về Công ty TNHH Công Nghệ môi Trường Đất Việt thì mẫu lưu tự động sẽ được hủy.

Biên bản được thành lập 03 bản có giá trị như nhau, giao cho cơ sở 01 bản, giao cho Công ty TNHH tư vấn kỹ thuật, thiết bị và công nghệ môi trường Nguyễn Gia lưu 01 bản, Công ty TNHH Công nghệ Môi trường Đất Việt lưu 01 bản.

Kết thúc, 12 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 08 năm 2023

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN ĐO ĐẠC/**

**LẤY MẪU**

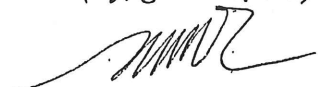
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thảo  
Ngô Xuân Thảo

Phong  
Ngô Đình Hoàng

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Ngô Ngọc Minh



## PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

|   |   |                     |                    |
|---|---|---------------------|--------------------|
| 1. Khách hàng:  | <b>CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HIỆP HOÀ</b>   |                     |                    |
| 2. Địa điểm lấy mẫu   | Ngã 6, Ông Tượng, Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (Dự án Chợ hạng II trung tâm huyện Hiệp Hoà) |                     |                    |
| 3. Loại mẫu:  | Nước thải   |                     |                    |
| 4. Vị trí lấy mẫu:  | Ký hiệu mẫu   | Tọa độ              |                    |
| Nước thải lấy sau hệ thống xử lý tập trung trước khi đầu nối với hệ thống thoát nước của khu dân cư | 0716/08/08/23/<br>NT01  | 21°21'15.95"N       | 105°58'42.88"E     |
| 5. Thời gian lấy mẫu:   | 08/08/2023  | Thời gian phân tích | 08/08 - 14/08/2023 |

| TT | Thông số                                  | ĐVT       | Phương pháp thử                     | Kết quả                    | QCVN<br>40:2011/BTNMT<br>(Cột B, C <sub>max</sub> ,<br>K <sub>q=1,0</sub> ; K <sub>f=1,0</sub> ) |
|----|---|-----------|-------------------------------------|----------------------------|--|
|    |   |           |                                     | 0716/08/<br>08/23/<br>NT01 |  |
| 1  | pH  | -         | TCVN 6492:2011                      | 7,2                        | 5,5 ÷ 9  |
| 2  | BOD <sub>5</sub> (20°C)                   | mg/L      | SMEWW 5210B:2017                    | 11,7                       | 50   |
| 3  | Chất rắn lơ lửng                          | mg/L      | TCVN 6625:2000                      | 6                          | 100  |
| 4  | Tổng chất rắn hòa tan                     | mg/L      | SOP/HDNB 01                         | 280                        | -  |
| 5  | Dầu mỡ động, thực vật                     | mg/L      | SMEWW 5520B&F:2017                  | 0,7                        | -  |
| 6  | Photphat (PO <sub>4</sub> <sup>3-</sup> ) | mg/L      | TCVN 6202:2008                      | 0,46                       | -  |
| 7  | Sunfua (S <sup>2-</sup> )                 | mg/L      | SMEWW 4500-S <sup>2-</sup> .F:2017  | <0,17                      | 0,5  |
| 8  | Tổng dầu, mỡ khoáng                       | mg/L      | SMEWW 5520B&F:2017                  | 0,3                        | 10   |
| 9  | Amoni (NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> )     | mg/L      | SMEWW 4500-NH <sub>3</sub> B&F:2017 | 8                          | 10   |
| 10 | Nitrat (NO <sub>3</sub> <sup>-</sup> )    | mg/L      | SMEWW 4500-NO <sub>3</sub> .E:2017  | 0,02                       | -  |
| 11 | Tổng các chất hoạt động bề mặt            | mg/L      | TCVN 6622-1:2009                    | 0,58                       | -  |
| 12 | Coliform                                  | MPN/100mL | TCVN 6187-2:1996                    | 4.600                      | 5.000  |

**Ghi chú:**

- (<): Kết quả nhỏ hơn giới hạn phát hiện.
- QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp, cột B Quy định giá trị C<sub>max</sub> của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

**TM. NHÓM PHÂN TÍCH**
**KIỂM TRA**

Bắc Giang, ngày 14 tháng 08 năm 2023



Dương Thị Thảo



Dương Thị Nga

**KẾ, GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY TNHH  
CÔNG NGHỆ  
MÔI TRƯỜNG  
ĐẤT VIỆT  
TP. BẮC GIANG - T. BẮC GIANG

Tạ Thị Minh Tâm

